

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước
trên địa bàn huyện Đắk Tô năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 3993/KH-UBND, ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 4492/KH-UBND, ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- 70% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn được kiểm tra cải cách hành chính.

- 40% cán bộ, công chức, viên chức được đăng ký tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo văn bản của tỉnh.

** Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp thực hiện.*

- 100% lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

** Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc.*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và Tỉnh ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

** Các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

** Phòng Tư pháp chủ trì tham mưu; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp thực hiện.*

- 100% thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc bãi bỏ được cập nhật và công khai kịp thời sau khi tỉnh công bố.

** Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Trên 90% các cơ quan, đơn vị, UBND huyện và UBND cấp xã thực hiện đánh giá giải quyết thủ tục hành chính đạt điểm đánh giá từ loại tốt trở lên.

** Các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính được xử lý (nếu được cấp có thẩm quyền giao) hoặc kiến nghị xử lý kịp thời.

** Các cơ quan, đơn vị tham mưu xử lý theo thẩm quyền; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt trên 10%.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 25%.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các xã, thị trấn.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (*trước đó*), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- Phần đầu trên 50% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- 100% cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng việc bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm.

** Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện; Phòng Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm.

** Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện triển khai; Phòng Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*) được xử lý trên môi trường mạng.

** Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện; Phòng Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đều đạt hoặc vượt.

** Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao.*

- 100% các cơ quan, đơn vị ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước huyện.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

- 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng đúng quy định.

** Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai; Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, đôn đốc.*

2. Yêu cầu

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ trên cả 6 lĩnh vực: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với người dân và doanh nghiệp.

Tăng cường trách nhiệm của các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC; đẩy mạnh liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, linh hoạt giữa các cơ quan, đơn vị để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra một cách đồng bộ, hiệu quả. Gắn CCHC với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2022.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu, thực hiện.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện để đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, tổ chức;

đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không cần thiết, không hợp lý. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg, ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ đã được giao tại Kế hoạch số 1613/KH-UBND, ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

- + Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận công việc tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện các TTHC liên thông qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm tiết kiệm thời gian, tiền bạc và công sức.

- + Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- + Tiếp tục nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích để người dân, doanh nghiệp thực hiện; đồng thời công chức tại Bộ phận một cửa hướng dẫn trực tiếp để giúp công dân sử dụng việc nộp hồ sơ trực tuyến.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau khi tổng kết và có hướng dẫn mới của Trung ương và của tỉnh*); triển khai kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 19-NQ/TW (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh*).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản, quy định mới về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tập trung triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành và vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với yêu cầu theo vị trí việc làm.

- Quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý phòng ban chuyên môn thuộc huyện sau khi Chính phủ quy định khung.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; thực hiện nghiêm túc việc tuyển dụng công chức theo quy định. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; cơ chế giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy nhanh thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Từng bước rà soát, cơ cấu lại thu, chi ngân sách theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản công, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của cấp trên để phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số theo mục tiêu chung của Trung ương và của tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử, hệ thống phần mềm một cửa điện tử, hệ thống hội nghị truyền hình...

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra cải cách hành chính; gắn công tác kiểm tra với việc đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện.

- Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2022 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể đến từng tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công cho các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về Ủy ban nhân dân huyện *(qua Phòng Nội vụ)* để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tổ

chức đánh giá kết quả cải cách hành chính hằng năm đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra đột xuất cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện các vấn đề vướng mắc phát sinh và cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc chậm thực hiện để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số Cải cách hành chính "*Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính*", "*Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*", "*Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*".

3. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "*Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện*" thuộc Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần "*Cải cách thủ tục hành chính*", "*Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*" và "*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số*".

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp, giải pháp thu hút đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đơn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh của huyện.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần "*Cải cách tài chính công*" thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp, xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện Đắk Tô (*phối hợp*);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Chi Cục Thuế khu vực số 02;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Hoàng Nam